

Số: /KL-TTr

Quảng Ninh, ngày tháng 12 năm 2023

## KẾT LUẬN

### Về việc thanh tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng BTXH trên địa bàn xã Hải Ninh

Thực hiện Quyết định số 144/QĐ-TTr ngày 13/9/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Hải Ninh; từ ngày 19/9/2023 đến ngày 22/9/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Hải Ninh.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/12/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng liên quan thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện Quảng Ninh kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG:

##### 1. Đặc điểm tình hình

Hải Ninh là một xã bãi ngang ven biển của huyện Quảng Ninh, cách trung tâm huyện lỵ 10km về phía Đông Nam. Xã có chiều dài đường bờ biển gần 20km, có 05 đường nối từ quốc lộ 1A ra biển và đường tỉnh 569 từ xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới đi qua địa bàn xã. Địa hình của xã chủ yếu là các đồi cát trải dài thấp dần từ Tây sang Đông.

Tổng số hộ toàn xã tính đến ngày 29/8/2023 có 1.845 hộ, tổng số khẩu 6.758 khẩu chia làm 5 thôn, trong độ tuổi lao động có 3.550 người, đời sống người dân chủ yếu đánh bắt, khai thác hải sản, nuôi tôm thẻ trên cát, kinh doanh dịch vụ và chế biến. Trong những năm qua, được sự quan tâm của tỉnh, huyện và các ban ngành cấp huyện sự nỗ lực cố gắng của ban bộ và nhân dân trong toàn xã nên tình hình kinh tế - xã hội của người dân trên địa bàn xã đã có những chuyển biến tích cực. Nhìn chung, UBND xã đã cơ bản thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn, góp phần động viên các đối tượng và gia đình vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống. Việc hướng dẫn các đối tượng lập hồ sơ đề nghị được hưởng trợ cấp được chú trọng và thực hiện thẩm định, xét duyệt hồ sơ theo đúng quy trình. Công tác quản lý đối tượng được quan tâm thực hiện, đảm bảo khoa học, phù hợp với từng đối tượng được hưởng, thuận tiện cho việc nắm, theo dõi các biến động liên quan đến việc đề nghị hưởng trợ cấp, điều chỉnh khi đối tượng hết tuổi, hết điều kiện hưởng trợ cấp theo quy định, điều chỉnh khi đối tượng thay đổi mức trợ cấp ...

## **2. Công tác quản lý đối tượng:**

- Tổng số đối tượng bảo trợ xã hội (BTXH) trên địa bàn đến thời điểm 31/12/2022: 208 đối tượng trong đó:

+ Người đơn thân nghèo đang nuôi con nhỏ: 08 đối tượng.

+ Người cao tuổi : 43 đối tượng (02 đối tượng hộ nghèo không có người phụng dưỡng trên 60 tuổi; 41 người trên 80 tuổi)

+ Người khuyết tật: 154 đối tượng (43 đối tượng KTN, 14 trẻ em KTN, 51 người cao tuổi KTN, 04 trẻ em KTĐBN, 11 người cao tuổi KTĐBN, 07 người khuyết tật đặc biệt nặng, 23 đối tượng KTĐB nặng có người chăm sóc, 01 đối tượng khuyết tật nặng nuôi con dưới 36 tháng).

+ Gia đình nuôi trẻ mồ côi: 03 đối tượng.

- Số đối tượng BTXH tăng từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022: 40 người. Trong đó: người đơn thân nghèo đang nuôi con nhỏ: 02 đối tượng; người từ đủ 80 tuổi trở lên: 07 đối tượng; người khuyết tật: 23 đối tượng; hưởng chăm sóc nuôi dưỡng 01 đối tượng, người cao tuổi nghèo cô đơn 02 đối tượng; hỗ trợ kinh phí chăm sóc con dưới 36 tháng

- Số đối tượng BTXH giảm từ 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022: 19 người, trong đó 18 người thôi hưởng do chết, 01 người thôi hưởng do hết tuổi hưởng chế độ.

## **I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

#### ***1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội***

Thực hiện Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 và Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; các văn bản có liên quan về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật và các Thông tư hướng dẫn liên quan, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Lao động - TB&XH, phòng Lao động - TB&XH huyện, UBND xã Hải Ninh đã ban hành một số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, bao gồm: Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Thông báo số 16/TB-UBND ngày 29/01/2021 về việc làm hồ sơ hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội tại cộng đồng; Thông báo số 07/TB-UBND ngày 26/01/2022 về việc làm hồ sơ hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội tại cộng đồng; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 về việc kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

Ngoài ra, hàng năm UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo Ban điều hành các thôn, thực hiện việc rà soát, bình xét tình hình đời sống của nhân dân trên địa bàn trong các thời điểm như: thiếu đói giáp hạt, tết Nguyên đán, dịch Covid-19... để thực hiện phân bổ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm,... bảo đảm công bằng, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ theo quy định.

## ***1.2. Công tác tuyên truyền***

Việc tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật cho các đối tượng bảo trợ xã hội được UBND xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện kịp thời. Theo báo cáo của UBND xã Hải Ninh, hàng năm, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước. UBND xã phổ biến thường xuyên các nội dung liên quan đến chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn. Nội dung tuyên truyền chủ yếu bao gồm: Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số 29 /2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và các thông tư liên tịch của các Bộ về thực hiện chính sách cho đối tượng Bảo trợ xã hội; Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, Nghị định 140/2018 NĐ-CP ngày 8/10/2018 sửa đổi bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ lao động TB và XH, Thông tư 01/2019/TT - LĐTBXH ngày 2/1/2019 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện, Công văn số 38/CV-LĐTBXH ngày 14/4/2021 của phòng Lao động- TBXH về việc tổ chức các hoạt động nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4; Công văn số 43/LĐ-TBXH ngày 23/4/2021 của phòng Lao động- TBXH về việc tăng cường công tác thực hiện chế độ BHXH theo NĐ 136/2013/NĐ-CP; Công văn số 75a/ LĐ-TBXH ngày 24/6/2021 của phòng Lao động- TBXH về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội chưa được thường xuyên, liên tục nên còn một số trường hợp kê khai hồ sơ và hưởng chính sách bảo trợ xã hội còn chậm.

## **2. Hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật và Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội**

### ***2.1. Về tổ chức, hoạt động các Hội đồng***

Về Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội, UBND xã ban hành Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội xã Hải Ninh với 15 thành viên, thành phần không có Công chức Tư pháp –

Hộ tịch; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội xã Hải Ninh.

Sau ngày 01/7/2021, Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội vẫn họp để xét cho các đối tượng (Biên bản ngày 17/6/2022, có 5/7 thành viên ký tên).

UBND xã ban hành Thông báo số 16/TB-UBND ngày 29/01/2021 và Thông báo số 07/TB-UBND ngày 26/01/2022 về việc làm hồ sơ hưởng trợ cấp Bảo trợ xã hội tại cộng đồng. Mốc tính tuổi đối với người đủ 80 tuổi trở lên theo tháng 3/1943 trở về trước, hồ sơ bao gồm Sơ yếu lý lịch là không đúng quy định.

- Về Hội đồng xác định mức độ khuyết tật: UBND xã Hải Ninh ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. Quá trình thực hiện, Hội đồng thực hiện luôn nhiệm vụ của Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội.

Ngày 31/10/2022, UBND xã Hải Ninh ban hành Quyết định số 404/QĐ-UBND kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, thành phần như tại Quyết định số 09/QĐ-UBND, tại phần căn cứ viện dẫn Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội.

Từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2022, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đã tiến hành xác định mức độ khuyết tật cho 23 đối tượng NKT và 06 đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng; xác định lại mức NKT cho 05 đối tượng. UBND xã đã giải quyết tổng cộng 90 hồ sơ xét duyệt trợ giúp xã hội, bao gồm: 58 trường hợp xét hưởng bảo trợ xã hội, 01 đối tượng thôi hưởng trẻ em mồ côi hết tuổi, 18 đối tượng giảm do chết và giải quyết cho 13 trường hợp đề nghị hỗ trợ mai táng phí.

## **2.2. Về kinh phí**

UBND xã Hải Ninh không lập dự toán đầu năm chi cho hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, không thực hiện chi trả cho Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH, không thực hiện chi trả cho Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội theo quy định tại Thông tư 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

## **3. Công tác quản lý hồ sơ, tiếp nhận và giải quyết chế độ cho các đối tượng và chi trả trợ cấp hàng tháng**

UBND xã Hải Ninh đã cơ bản thực hiện đúng các bước theo quy trình hướng dẫn quy định tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP, Nghị định 20/2021/NĐ-CP, Nghị định 28/2012/NĐ-CP và các thông tư hướng dẫn liên quan. Tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ, có một số sai sót về mặt quy trình như sau:

- Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện luôn chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội dẫn đến việc tổ chức xác định mức độ khuyết tật và xét trợ giúp xã hội cùng một thời điểm là không đúng về trình tự thủ tục, thời gian niêm yết hồ sơ các đối tượng.

- Một số trường hợp thực hiện quy trình không đúng theo quy định, cụ thể:

+ Đơn đề nghị xác định mức độ khuyết tật lập ngày 01/12/2022, Phiếu xác định mức độ khuyết tật lập ngày 07/12/2022, Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật ngày 07/12/2022, Giấy xác nhận khuyết tật (08/12/2022), Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội lập ngày 01/12/2022. Như vậy, UBND xã không thực hiện niêm yết, thông báo công khai kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (05 ngày) theo quy định.

+ UBND xã Hải Ninh ban hành Thông báo số 123/TB-UBND ngày 12/10/2021 về việc niêm yết, công khai danh sách đối tượng đề nghị hưởng bảo trợ xã hội đối với 17 trường hợp. Biên bản họp xét duyệt được tiến hành ngày 29/10/2021, như vậy UBND xã tiến hành niêm yết công khai trước khi họp Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội.

- Trường hợp Mai Văn Ngân: Sinh ngày 12/7/2003, thuộc đối tượng trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ. Thôi hưởng trợ cấp do đã hết tuổi (đủ 18 tuổi) và đã nghỉ học. Tuy nhiên, UBND xã tổ chức họp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật (ngày 31/10/2022) để xét là không đúng quy định, ngoài ra tại Biên bản một số thành viên không ký.

- Bà Mai Thị Tiết: Đối tượng người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa thuộc diện hộ nghèo. UBND xã lập Tờ trình đề nghị hưởng trợ cấp xã hội nhưng căn cứ vào Thông tư 01/2019/-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

#### **4. Việc chi trả trợ cấp BTXH**

Việc chi trả trợ cấp BTXH thông qua dịch vụ Bưu điện, phòng Lao động - TB&XH ký hợp đồng với Bưu điện huyện để cấp phát trợ cấp cho các đối tượng. Trong quá trình chi trả có sự giám sát của công chức phụ trách lĩnh vực chính sách để tiếp nhận ý kiến phản hồi của các đối tượng có sự điều chỉnh trong quản lý và chi trả, sau thời gian chi trả cán bộ bưu điện làm việc với công chức phụ trách lĩnh vực chính sách xã, rà soát lại danh sách ký xác nhận và trình UBND xã ký phê duyệt chi trả. Trong 02 năm 2021, 2022 không có khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến công tác chi trả chế độ cho các đối tượng.

#### **5. Kết quả thực hiện các chế độ chính sách**

Thời kỳ thanh tra gồm năm 2021 và năm 2022, do đó các trường hợp trước 01/7/2021 sẽ áp dụng các quy định tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP và áp dụng các quy định của Nghị định 20/2021/NĐ-CP đối với các hồ sơ từ ngày 01/7/2021. Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra hồ sơ tăng mới, điều chỉnh, cắt giảm của năm 2021, 2022 trong phạm vi thanh tra. Kết quả thực hiện các chế độ như sau:

### **5.1. Về thực hiện chế độ trợ cấp thường xuyên**

Nhìn chung, hồ sơ thực hiện chế độ trợ cấp thường xuyên về xét đối tượng hưởng mới, điều chỉnh, thôi hưởng được lập và lưu trữ cơ bản đầy đủ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ, phát hiện một số trường hợp có sai sót, cụ thể như sau:

- Hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội đối với các trường hợp kèm theo bản sao (có chứng thực) đối tượng người đủ 80 tuổi trở lên có kèm theo Sơ yếu lý lịch không đúng quy định, gây tốn kém kinh phí, phiền hà cho người dân.

- Trường hợp bà Mai Thị Tiết thuộc đối tượng người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa thuộc diện hộ nghèo, tuy nhiên tại Tờ trình đề nghị hưởng trợ cấp căn cứ vào Thông tư 01/2019/-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện là không phù hợp.

- Một số trường hợp, thời điểm điều chỉnh trợ cấp không đúng theo quy định gây thiệt thòi cho người dân, cụ thể:

- + Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội từ người cao tuổi khuyết tật nặng sang người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng đối với 02 đối tượng gồm: Trương Văn Viêng, Phan Thị Lợi (Giấy xác nhận khuyết tật cấp tháng 10/2021), thời điểm điều chỉnh từ 01/11/2021 là không đúng quy định, thời điểm điều chỉnh đúng 01/10/2021.

- + Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc trợ cấp xã hội đối với 02 đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng gồm: Mai Văn Giáo, Ngô Văn Lụt; 07 đối tượng người khuyết tật nặng gồm: Mai Quang Huy, Nguyễn Thị Lợi, Trương Ngọc Đại Quang, Mai Thị Ánh Nguyệt, Lê Văn Thanh, Trương Văn Ký, Nguyễn Văn Hiệp kể từ ngày 01/11/2021 (Giấy xác nhận khuyết tật cấp tháng 10/2021), thời điểm điều chỉnh từ 01/11/2021 là không đúng quy định, thời điểm điều chỉnh đúng 01/10/2021.

- + Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội đối với 05 đối tượng từ 01/11/2021. Trong đó có 03 đối tượng xác định thời điểm hưởng điều chỉnh không đúng:

Trương Văn Lanh, sinh ngày 20/5/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/5/2021.

Nguyễn Thị Nghia, sinh ngày 01/01/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/01/2021.

Nguyễn Thị Tâm, sinh ngày 05/3/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật nặng, từ mức 1,5 lên 2, thời điểm điều chỉnh đúng 01/3/2021.

- Một số đối tượng chết, đã ngừng hưởng chế độ từ lúc chết nhưng ban hành quyết định thôi hưởng chậm, cụ thể:

+ Ông Nguyễn Văn Lựu chết 03/9/2022, đăng ký khai tử tháng 9/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Nguyễn Thị Khót chết 18/8/2022, đăng ký khai tử tháng 8/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Nguyễn Thị Hỳ chết 05/11/2022, đăng ký khai tử tháng 12/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Trần Thị Yên chết 11/10/2022, đăng ký khai tử tháng 11/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Trương Thị Truột chết 28/10/2022, đăng ký khai tử tháng 02/2023, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Ông Lê Văn Thanh chết 17/8/2022, đăng ký khai tử tháng 8/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Hoàng Thị Diện chết 10/4/2022, đăng ký khai tử tháng 5/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Bà Trương Thị Chút chết 23/3/2022, đăng ký khai tử tháng 4/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

+ Ông Nguyễn Văn Dưỡng chết 24/02/2022, đăng ký khai tử tháng 3/2022, Quyết định thôi hưởng ban hành tháng 3/2023.

- Trường hợp các đối tượng được hỗ trợ kinh phí chăm sóc theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện, thời gian hưởng từ tháng 01/2023, trong khi đối tượng đi kèm (khuyết tật đặc biệt nặng) hưởng từ tháng 12/2022 là chưa phù hợp (hồ sơ cùng thời điểm và là đối tượng đi kèm).

### **5.2. Về thực hiện chế độ mai táng phí**

Công tác hỗ trợ mai táng phí cho các trường hợp khi qua đời được UBND xã thực hiện kịp thời. Thủ tục đề nghị và giải quyết theo đúng quy định. Năm 2021 xét hỗ trợ cho 05 đối tượng, số tiền 27.000.000 đồng, năm 2022 xét hỗ trợ cho 08 đối tượng, số tiền 57.600.000 đồng.

### **5.3. Về thực hiện chế độ trợ giúp đột xuất**

Cùng với việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên hàng tháng, công tác trợ giúp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, các hộ gia đình, cá nhân gặp thiên tai, lũ lụt... trên địa bàn xã được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

UBND xã thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đột xuất về lương thực cho người dân, năm 2021 với 16.260kg (1.084 khẩu), năm 2022 được 17.010 kg (1.134 khẩu).

## **6. Việc tiếp nhận, xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thực hiện chính sách bảo trợ xã hội**

Trong hai năm 2021, 2022 UBND xã Hải Ninh không tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào về thực hiện chính sách bảo trợ xã hội của các công dân.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Về ưu điểm:**

UBND xã Hải Ninh đã cơ bản triển khai thực hiện tốt, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng BTXH theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, Nghị định 20/2021/NĐ-CP, Nghị định 28/2012/NĐ-CP và các văn bản liên quan. Các chế độ chính sách được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, hồ sơ được lập cơ bản đầy đủ. Những chính sách trợ giúp xã hội thể hiện sự quan tâm của Đảng, nhà nước đối với những đối tượng yếu thế trong xã hội, giúp họ vượt qua một phần khó khăn trong cuộc sống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

### **2. Về tồn tại hạn chế**

- UBND xã Hải Ninh không lập dự toán đầu năm và không thực hiện chi trả chi cho hoạt động của Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội (trước 01/7/2021), Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo quy định.

- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội được thành lập thành phần không có công chức Tư pháp. Từ 01/7/2021, theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội có hiệu lực thi hành thì không còn quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội nhưng UBND xã vẫn thành lập và tổ chức xét theo quy định cũ.

- UBND xã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật mà căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội là không phù hợp.

- Năm 2021, 2022 UBND xã ban hành Thông báo số 16/TB-UBND ngày 29/01/2021 và Thông báo số 07/TB-UBND ngày 26/01/2022 về việc làm hồ sơ hưởng trợ cấp Bảo trợ xã hội tại cộng đồng, trong đó mốc tính tuổi đối với người đủ 80 tuổi trở lên theo Thông báo không đúng (tháng 3/1943 trở về trước).

- Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện cả chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội dẫn đến việc tổ chức xác định mức độ khuyết tật và xét trợ giúp xã hội cùng một thời điểm là không đúng về trình tự thủ tục, thời gian niêm yết hồ sơ các đối tượng.



- Một số trường hợp thực hiện không đúng quy trình theo quy định: thực hiện niêm yết công khai trước khi họp Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội, không thực hiện công khai kết quả họp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, thực hiện xét thôi hưởng đối tượng trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ nhưng tổ chức họp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật là không đúng quy định. Hồ sơ hưởng trợ cấp xã hội đối với các trường hợp kèm theo bản sao (*có chứng thực*) đối tượng người đủ 80 tuổi trở lên có kèm theo Sơ yếu lý lịch không đúng quy định, gây tốn kém kinh phí, phiền hà đối với các đối tượng.

- Một số đối tượng được hỗ trợ kinh phí chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng làm hồ sơ cùng thời điểm với đối tượng KTĐB nặng nhưng được hưởng chế độ sau đối tượng KTĐB nặng là chưa phù hợp.

- Một số trường hợp, thời điểm điều chỉnh trợ cấp không đúng theo quy định, cụ thể:

+ Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội từ người cao tuổi khuyết tật nặng sang người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng đối với 02 đối tượng gồm: Trương Văn Viếng, Phan Thị Lợi (Giấy xác nhận khuyết tật cấp tháng 10/2021), thời điểm điều chỉnh từ 01/11/2021 là không đúng quy định, thời điểm điều chỉnh đúng 01/10/2021, thiếu 01 tháng, tương ứng số tiền  $0,5 \times 360.000 \text{đồng/người} = 180.000 \text{đồng}$  (2 người)

+ Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc trợ cấp xã hội đối với 02 đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng gồm: Mai Văn Giáo, Ngô Văn Lựt (Giấy xác nhận khuyết tật cấp tháng 10/2021), thời điểm điều chỉnh từ 01/11/2021 là không đúng quy định, thời điểm điều chỉnh đúng 01/10/2021, thiếu 1 tháng tương ứng  $2 \times 1 \text{tháng} \times 360.000 = 720.000 \text{đồng/người}$  (2 người)

07 đối tượng người khuyết tật nặng gồm: Mai Quang Huy, Nguyễn Thị Lợi, Trương Ngọc Đại Quang, Mai Thị Ánh Nguyệt, Lê Văn Thanh, Trương Văn Ký, Nguyễn Văn Hiệp kể từ ngày 01/11/2021 (Giấy xác nhận khuyết tật cấp tháng 10/2021), thời điểm điều chỉnh từ 01/11/2021 là không đúng quy định, thời điểm điều chỉnh đúng 01/10/2021, thiếu 01 tháng tương ứng  $1 \text{tháng} \times 1,5 \times 360.000 \text{đồng/tháng} = 540.000 \text{đồng/người}$  (7 người)

+ Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội đối với 05 đối tượng từ 01/11/2021. Trong đó có 03 đối tượng xác định thời điểm hưởng điều chỉnh không đúng:

Trương Văn Lanh, sinh ngày 20/5/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/5/2021, thiếu 06 tháng, tương ứng số tiền:

$$0,5 \times 2 \times 270.000 + 0,5 \times 4 \times 360.000 = 630.000 \text{đồng}$$

Nguyễn Thị Nghĩa, sinh ngày 01/01/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/01/2021, thiếu 10 tháng, tương ứng số tiền:

$$0,5 \times 6 \times 270.000 + 0,5 \times 4 \times 360.000 = 1.530.000 \text{ đồng}$$

Nguyễn Thị Tâm, sinh ngày 05/3/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật nặng, từ mức 1,5 lên 2, thời điểm điều chỉnh đúng 01/3/2021, thiếu 08 tháng, tương ứng số tiền:

$$4 \times 0,5 \times 270.000 + 4 \times 0,5 \times 360.000 \text{ đồng} = 1.260.000 \text{ đồng}$$

- Nhiều trường hợp thôi hưởng do chết, đã ngừng hưởng chế độ từ lúc chết nhưng làm hồ sơ thôi hưởng chậm .

**IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**  
(nếu có): Không

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VIỆC XỬ LÝ**

### **1. UBND xã Hải Ninh**

UBND xã nghiêm túc rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện đối với những tồn tại hạn chế đã nêu. Trong thời gian tới cần thực hiện những nội dung sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Lập dự toán đầu năm, cân đối nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH.

- Thường xuyên rà soát các đối tượng để kịp thời đề nghị điều chỉnh, cắt giảm những đối tượng không đủ điều kiện. Đồng thời xác định đúng thời điểm hưởng trợ cấp, đảm bảo đúng chế độ cho đối tượng.

- Thực hiện quy trình xét duyệt đối tượng BTXH theo đúng quy định: không thực hiện họp Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội, thực hiện niêm yết công khai kết quả xác định mức độ khuyết tật và xét duyệt trợ giúp xã hội. Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

- Bãi bỏ, không thực hiện các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa các thủ tục tạo điều kiện cho người dân trong quá trình làm hồ sơ, thủ tục.

### **2. Phòng Lao động - TB&XH huyện Quảng Ninh**

- Xác định đúng thời điểm hưởng trợ cấp theo đúng quy định khi tham mưu UBND huyện Quyết định hưởng, điều chỉnh hưởng trợ cấp của từng đối tượng; Kịp thời rà soát, tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định thôi hưởng trợ cấp cho các đối tượng theo đúng quy định.

- Tăng cường hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách lĩnh vực Lao động -TB&XH cấp xã, nâng cao hiệu quả công tác.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định truy lĩnh số tiền 9.000.000 đồng đối với các trường hợp sau:

+ 02 đối tượng theo Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện, thời gian truy lĩnh 1 tháng, tương ứng tổng số tiền 360.000 đồng.

+ 09 đối tượng theo Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện, thời gian truy lĩnh 1 tháng, tương ứng số tiền 5.220.000 đồng.

+ 03 đối tượng theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện, chi trả thiếu chế độ với tổng số tiền 3.420.000 đồng, cụ thể:

Trương Văn Lanh, sinh ngày 20/5/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/5/2021 thiếu 06 tháng, tương ứng số tiền 630.000 đồng.

Nguyễn Thị Nghĩa, sinh ngày 01/01/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng, từ mức 3,0 lên 3,5, thời điểm điều chỉnh đúng 01/01/2021. thiếu 10 tháng, tương ứng số tiền 1.530.000 đồng.

Nguyễn Thị Tâm, sinh ngày 05/3/1961, thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật nặng, từ mức 1,5 lên 2, thời điểm điều chỉnh đúng 01/3/2021, thiếu 08 tháng, tương ứng số tiền 1.260.000 đồng.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Hải Ninh./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Quảng Ninh;
- Đảng ủy, UBND xã Hải Ninh;
- Phòng Lao động-TB&XH;
- Lưu: Hồ sơ, TTr

**CHÁNH THANH TRA**

**Hoàng Mạnh Hà**